

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày: 25 – 3 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn – Bà Nguyễn Thị Thu Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Chí Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2024/HSST-QĐ ngày 14/3/2024 đối với bị cáo:

Lê Anh D (Duy man), sinh năm 1987, tại thành phố L, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: số A, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Anh D1, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1963.

- Tiền án:

+ Ngày 13 tháng 11 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 03 tháng 7 năm 2012 chấp hành xong hình phạt tù. Trong khi chưa được xóa án tích thì đến ngày 10/12/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 10/12/2014.

+ Ngày 24 tháng 09 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 10 năm tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và “Cướp tài sản”, đến ngày 20 tháng 01 năm 2023 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 28 tháng 8 năm 2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh A. Có mặt

- Bị hại: Tống Trung N, sinh ngày 05/7/2008. Vắng mặt

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Tống Thanh H, sinh năm 1985.
Vắng mặt

Cùng địa chỉ: số B, khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 24/8/2023, Lê Anh D đi bộ đến khu vực V thuộc tổ D, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang, thì phát hiện xe mô tô biển số 65F1 - 611.90 của Tống Trung N đang đậu cặp đường hẻm, không có người trông coi nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt và đến lấy trộm xe mô tô trên dẫn đến cất giấu tại ngôi nhà hoang gần khu vực bến phà phụ V.

Sau khi bị mất xe, N có liên hệ nhờ các ông bà Bùi Thị Cẩm T, Nguyễn Huỳnh Ngọc H1, Nguyễn Hoàng A tìm xe giúp. Đến khoảng 10 giờ ngày 28/8/2023, Hoàng A đến quán C thuộc tổ A, khóm T, phường M gặp D đang uống cà phê cùng với Q1 (chưa rõ nhân thân), Hoàng A hỏi D có biết xe bị mất trộm ở đâu không để chuộc lại thì D đồng ý cho chuộc lại số tiền 5.000.000 đồng. Sau đó, D cùng Q1, Hoàng A, H1 lấy xe mang đến quán cà phê để giao cho N thì bị Công an phường M đến mời về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda Vario 150, màu sơn đen, biển số 65F1 - 611.90.

Kết luận định giá tài sản số 255/KL-HĐĐGTS ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố L, xác định: Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda loại Vario 150, màu sơn đen, biển số 67F1 - 611.90 có giá trị là 43.750.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Lê Anh D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Tống Trung N, Bùi Thị Cẩm T, Nguyễn Huỳnh Ngọc H1, Nguyễn Hoàng A trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Tống Trung N đã nhận lại xe mô tô biển số 65F1 - 611.90, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSLX-HS ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Lê Anh D về “Tội trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật

hình sự 2015: xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đối với bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Lê Anh D thừa nhận ngày 24/8/2023, phát hiện xe mô tô biển số 65F1-611.90 không ai trông coi nên đã lén lút trộm đem về giấu tại căn nhà hoang khu vực phà phụ V. Theo kết luận định giá số 255/KL-HĐĐGTS ngày 04/12/2023 xác định xe mô tô nêu trên có giá 43.750.000đ (bốn mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Ngày 24/9/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 10 năm tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và “Cướp tài sản”, bản án đã áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm”. Theo đó, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2023, đến ngày 24/8/2023 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, như vậy bị cáo đã tái phạm nhưng chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

[2.2] Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án. Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi trên đây của bị cáo Lê Anh D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[3] Xét về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì nhận thấy:

[3.1] Bị cáo D là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật

bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, gây hoang mang dư luận. Bị cáo đã nhiều lần phạm tội, có nhân thân xấu đáng lẽ sau những lần chấp hành hình phạt xong bị cáo phải ăn năn hối cải, chăm lo lao động nuôi sống bản thân, sống có ích cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi, lười lao động muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát là cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đầu thú thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức giao trả cho Tổng Trung H2 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda Vario 150, màu sơn đen, biển số 65F1 - 611.90, việc xử lý này đúng quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Anh D (Duy man) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Lê Anh D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 28/8/2023.

2. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Anh D phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND Tp.Long Xuyên;
- Thi hành án DS Tp.Long Xuyên;
- Nhà Tạm giữ Công an Tp.Long Xuyên;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Hương